TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẠC** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 21/2020/HS-ST
Ngày 29 tháng 5 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thảo
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Hoàng Văn Khảm
- Ông Đỗ Hồng Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ý Tưởng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thịnh Thùy, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M,sinh ngày 06/6/1990, nơi sinh và cư trú: Thôn Q Nh 2, xã Đ L, huyện Tr S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Đỗ Thị M, sinh năm 1965; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 26 tháng 02 năm 2020 cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn M: Ông Lê Văn D, sinh năm 1979; Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

- *Bị hại:* Ông Phạm Văn H, sinh năm 1958.

Nơi cư trú: Hẻm 18, ngách 134/24/14 V T, phường V T, quận H B Tr, thành phố Hà Nội(vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn Ngh, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Thôn P P, xã H Ph, huyện Y L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

2. Cháu Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 2005(vắng mặt);

Người đại diện hợp pháp của cháu Th: Chị Đặng Thị Th1 – là mẹ cháu Th (vắng mặt).

Đều cư trú: Thôn P P, xã H Ph, huyện Y L, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn Mlà thợ xây làm thuê cho anh Nguyễn Văn Th2, sinh năm 1981 ở thôn T N, xã Th Đ, huyện P T, thành phố Hà Nội. Do không có chỗ ở nên ngày 19/02/2020, anh Th2 đưa M đến nhà mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1959 ở thôn P P, xã H Ph, huyện Y L, tỉnh Vĩnh Phúc để ăn nghỉ tại đây cùng ông Phạm Văn H cũng là thợ xây dựng. Tối ngày 20/02/2020, M và ông H ngủ tại chiếc phản gỗ kê tại phòng khách tầng 1 nhà bà T. Đến sáng ngày 21/02/2020, ông H dậy đi làm còn M lấy lý do ốm, mệt nên gọi điện thoại cho anh Th2 xin nghỉ ở nhà. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, do có nhu cầu sử dụng ma túy nhưng không có tiền nên M nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền. Lúc này, bà T đi vắng, tại tầng 01 chỉ có cháu Nguyễn Ngọc Th đang ngồi chơi điện tử. M quan sát thấy dưới gầm phản gỗ (nơi M và ông H ngủ) có 01 chiếc túi xách nhãn hiệu Adidas màu đỏ của ông H đựng đồ dùng cá nhân. M lục tìm trong túi thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu vàng và 01 chiếc điện thoại di động Huawei Y7 PRO màu đỏ. Mcầm lấy 02 chiếc điện thoại này đúc vào túi quần đang mặc, rồi đi bộ đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại của anh Nguyễn Văn Ngh để bán lấy tiền. Thời điểm này, do anh Ngh không có mặt tại quán nên M sử dụng chiếc điện thoại di động Mobell của bản thân lắp sim số 0971072029 gọi vào số điện thoại của anh Ngh được ghi trên biển hiệu của cửa hàng. Một lúc sau, anh Ngh đến và nghi ngờ 02 chiếc điện thoại này là tài sản do M trộm cắp được nên trình báo cơ quan công an. Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ tang vật để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận định giá tài sản số 05/2020/KL-ĐG ngày 25/02/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Yên Lạc kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s, màu vàng gold loại 64 Gb, đã qua sử dụng trị giá 800.000đồng; 01 chiếc điện thoại di động Huawei Y7 PRO màu đỏ đen, đã qua sử dụng trị giá 2.000.000đồng.Tổng trị giá tài sản 2.800.000đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 20/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản";áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình

sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 06 tháng đến 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 26 tháng 02 năm 2020; về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn M chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, màu đen lắp sim thuê bao số 0971072029 nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án; về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn M vắng mặt tại phiên tòa và có gửi bản luận cứ để bào chữa cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo Nguyễn Văn M được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s, i, khoản 1 Điều 51 trên cơ sở đó áp dụng Điều 54Bộ luật Hình sự,cho bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt hoặc mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt với thời gian bằng thời gian từ khi bị cáo bị tam giam cho tới ngày xét xử và trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa. Mức án này phù hợp hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, cũng đủ tính răn đe và phòng ngừa chung. Bị cáo thuộc gia đình hộ cận nghèo năm 2020 nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo miễn án phí hình sự theo quy định; bị cáo không có tài sản riêng nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáoNguyễn Văn M không bào chữa bổ sung, không tranh luận và không đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn M tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai củabị hại, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ chứng cứ khách quan để kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 21/02/2020, tại gia đình bà Nguyễn Thị T ở thôn P P, xã H Ph, huyện Y L, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn M đã trộm cắp của ông Phạm Văn H 02 chiếc điện thoại di động,

theo kết luận định giá bằng 2.800.000đồngrồi mang đi tiêu thụ thì bị phát hiện, thu giữ.Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn M đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 173 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng… thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn Mkhông có tiền sự, tiền án. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn, đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải lên một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để phạt tiềnđối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng:Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s, màu vàng gold loại 64 Gb, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động Huawei Y7 PRO màu đỏ đen, đã qua sử dụng là tài sản thuộc sở hữu của ông Phạm Văn H.Ngày 05/03/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông H 02 chiếc điện thoại trên là hợp pháp.

Đối với 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, màu đen,lắp sim thuê bao số 0971072029 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[6].Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, ông H không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn M được miễn nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật do thuộc diện gia đình hộ cận nghèo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đối với bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật sẽ được Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. *Về hình phạt*:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn Văn M 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 26/02/2020).

3. *Về vật chứng:*

Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn M 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, màu đen,lắp sim thuê bao số 0971072029 nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

(đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/4/2020).

4. *Về án phí*: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí toà án, bị cáo Nguyễn Văn M được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*:

Căn cứ Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc
- VKSND huyện Yên Lạc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Thảo